TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2019/QĐST-VDS	*Lạng Sơn, ngày 25 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Bà Nguyễn Minh Huyền.

***Thư ký phiên họp*:** Bà Nguyễn Thanh Phượng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 08/2019/TLST-VDS ngày 26/8/2019 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi" theo quyết định mở phiên họp số 05/2019/QĐST-VDS ngày 11/9/2019, gồm những người tham gia tố tụng sau:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Trần Văn C, sinh năm 1946. Địa chỉ: Số *, Khối **, đường P, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tuyên bố anh Trần A C1, sinh năm 1976; Địa chỉ: Số *, Khối **, đường P, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ cho anh Trần A C1 là anh Trần A V.

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị Trần Thị C2, sinh năm 1968. Địa chỉ: Số 16, ngõ 6, Khối **, đường P, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

- Anh Trần A V, sinh năm 1970. Địa chỉ: Địa chỉ: Số *, Khối **, đường P, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

- Anh Trần A M, sinh năm 1973. Địa chỉ: Số *, Khối **, đường P, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

- Chị Trần Thị O, sinh năm 1974. Địa chỉ: Số ***, đường H, khối X, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

- Chị Lục Thị N, sinh năm 1988. Địa chỉ: Số *, Khối **, đường P, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu, bản tự khai, biên bản lấy lời khai của người yêu cầu và các tài liệu trong hồ sơ thì nội dung việc dân sự được tóm tắt như sau:

Ông Trần Văn C kết hôn với bà Lồ Thị Đ năm 1962, trong quá trình chung sống ông bà sinh được 05 người con gồm: Chị Trần Thị C2, anh Trần A V, anh Trần A M, chị Trần Thị O, anh Trần A C1. Đến năm 2012 thì bà Lồ Thị Đ chết. Từ khi sinh ra anh Trần A C1 đã bị câm điếc từ nhỏ, không biết đọc, không biết nói, không biết viết chữ, chỉ hiểu được một số ký hiệu bằng tay đơn giản, tự phục vụ cuộc sống sinh hoạt ăn, ngủ hàng ngày và làm những việc lao động chân tay đơn giản bằng cách chỉ và ra hiệu. Anh Trần A C1 được Uỷ ban nhân dân phường Đ, thành phố L cấp Giấy xác nhận khuyết tật và hàng tháng đều được hưởng trợ cấp xã hội. Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 94/2019/GĐSKTT ngày 19/7/2019 của Viện Pháp y Tâm thần Trung ương, Bộ y tế đã kết luận: Anh Trần A C1 hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi). Nay, ông Trần Văn C yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tuyên bố anh Trần A C1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định anh Trần A V là người giám hộ cho anh Trần A C1 với mục đích để thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong việc xác lập quyền sử dụng đất và thực hiện các giao dịch dân sự khác liên quan đến anh Trần A C1.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị C2, anh Trần A V, anh Trần A M, chị Trần Thị O, chị Lục Thị N trình bày: Về quan hệ gia đình đúng như ông Trần Văn C trình bày, anh Trần A C1 bị câm điếc bẩm sinh, chỉ có thể tự lo sinh hoạt bản thân hàng ngày và chỉ hiểu được một số ký hiệu bằng tay đơn giản tự phục vụ cuộc sống sinh hoạt ăn, ngủ của bản thân; do đó gia đình đã họp bàn thống nhất đưa anh Trần A C1 đi giám định sức khỏe tâm thần và đề nghị Tòa án tuyên bố anh Trần A C1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định anh Trần A V là người giám hộ cho anh Trần A C1 vì anh Trần A V là anh trai trong gia đình luôn có tinh thần trách nhiệm và thương yêu các em, đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho Trần A C1 tham gia các giao dịch dân sự sau này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết việc dân sự từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm mở phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết việc dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 149, Điều 376, Điều 378 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 23, Điều 46, Điều 49, khoản 4 Điều 54, Điều 57 Bộ luật Dân sự đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Trần Văn C, tuyên bố anh Trần A C1 là người có khó khăn

trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định anh Trần A V là người giám hộ của anh Trần A C1 và thực hiện quyền nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định, đề nghị miễn lệ phí cho người yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được xem xét, thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào ý kiến của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự là một trong những yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Ông Trần Văn C yêu cầu tuyên bố anh Trần A C1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đều có địa chỉ ở Số *, Khối **, đường P, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì việc dân sự nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên họp, người yêu cầu, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có mặt tại phiên họp. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tiến hành mở phiên họp theo quy định.

[3] Xét yêu cầu của ông Trần Văn C: Theo lời trình bày của người đề nghị, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự có căn cứ xác định ông Trần Văn C và bà Lồ Thị Đ có 05 người con chung gồm: Chị Trần Thị C2, sinh năm 1968; anh Trần A V, sinh năm 1970; anh Trần A M, sinh năm 1973; chị Trần Thị O, sinh năm 1974; anh Trần A C1, sinh năm 1976, năm 2012 bà Lồ Thị Đ chết. Từ khi sinh ra anh Trần A C1 đã bị câm điếc bẩm sinh, không biết đọc, không biết nói, không biết viết chữ, chỉ hiểu được một số ký hiệu bằng tay đơn giản và tự phục vụ sinh hoạt của bản thân. Năm 2013, anh Trần A C1 được Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn cấp giấy xác nhận khuyết tật; hàng tháng được hưởng trợ cấp xã hội với mức trợ cấp là 180.000 đồng theo quyết định số 1300/QĐ-UBND ngày 28/6/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 94/2019/GĐSKTT ngày 19/7/2019 của Viện Pháp y Tâm thần Trung ương, Bộ Y tế đã kết luận: Anh Trần A C1 bị bệnh Chậm phát triển tâm thần khác. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F78. Đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi).

[4] Hiện nay anh Trần A C1 có vợ là chị Lục Thị N và có 01 người con là cháu Trần Xuân Long, sinh năm 2006, chị Lục Thị N từ chối là người giám hộ cho anh Trần A C1 vì lý do chị ít hiểu biết và không hay va chạm xã hội. Ông Trần Văn C là bố đẻ từ chối là người giám hộ cho anh Trần A C1 vì hiện nay ông tuổi đã cao. Ngày 02/8/2019, gia đình ông Trần Văn C đã họp gia đình và

đều có văn bản thống nhất để anh Trần A V là người giám hộ cho anh Trần A C1; anh Trần A V cũng có văn bản nhất trí là người giám hộ cho anh Trần A C1. Xét thấy, anh Trần A V là anh trai ruột của anh Trần A C1 là người cã n¨ng lùc hµnh vi d©n sù ®Çy ®ñ, chấp hành tốt chủ trương chính sách, pháp luật Nhà nước, đến nay chưa có tiền án tiền sự, kh«ng cã vÊn ®Ò liªn quan ®Õn ng-îc ®·i, ®èi xö kh«ng tèt víi anh Trần A C1 nªn cã ®ñ ®iÒu kiÖn ®Ó thùc hiÖn quyÒn, nghÜa vô cña ng-êi gi¸m hé. Do ®ã, viÖc chØ ®Þnh anh Trần A V lµ ng-êi gi¸m hé cho anh Trần A C1 theo yêu cầu của gia đình là phï hîp víi quy ®Þnh cña ph¸p luËt.

[5] Từ những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở để khẳng định việc ông Trần Văn C là bố đẻ của anh Trần A C1 yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần A C1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và đề nghị chỉ định anh Trần A V là người giám hộ cho anh Trần A C1 là có căn cứ để chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 23, khoản 4 Điều 54 Bộ luật Dân sự.

[6] VÒ tµi s¶n có liên quan: C¸c ®-¬ng sù ®Òu kh«ng yªu cÇu, do ®ã Tßa ¸n kh«ng xem xÐt, gi¶i quyÕt.

[7] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Trần Văn C là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp lệ phí nên thuộc trường hợp được miễn nộp lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định theo quy định tại Điều 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 23, Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 49, khoản 4 Điều 54, Điều 57, Điều 58, Điều 59 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi của ông Trần Văn C.

Tuyên bố anh Trần A C1, sinh năm 1976. Địa chỉ: Số *, Khối **, đường P, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

2. Chỉ định anh Trần A V, sinh năm 1970. Địa chỉ: Số *, Khối **, đường P, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn là người giám hộ cho anh Trần A C1. Anh Trần A V được đại diện cho anh Trần A C1 trong việc thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của anh Trần A C1.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Trần Văn C được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP Lạng Sơn;
- Người yêu cầu;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Minh Huyền